

Số: 593/2020/QĐST-HNGĐ

B, ngày 28 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 1112/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị D, sinh năm 1988

Thường trú: Tổ 16, khu phố 4, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn G, sinh năm 1989

Thường trú: Tổ 16, khu phố 4, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2020

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị D và ông Phạm Văn G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 03 con chung là cháu Phạm Trần N, sinh ngày 10/02/2013, Phạm Trần Bảo N, sinh ngày 17/4/2014 và Phạm Trần Minh Q, sinh

ngày 01/5/2019. Khi ly hôn, giao cho bà D được nuôi cháu N và Bảo N, giao cháu Minh Q cho ông G nuôi, tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên bà D và ông G được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí HNGĐ: Bà Trần Thị D tự nguyện nộp 150.000đ án phí HNGĐ được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0008943 ngày 25/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả lại cho bà D 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP B;
- Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hoàng Phương**